



## NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG VN30 CƠ SỞ

Trong phiên giao dịch ngày 25/09/2025, VN30-Index tăng điểm nhẹ kèm theo khối lượng giao dịch có sự trôi sụt thất thường trong các phiên gần đây cho thấy tâm lý thiếu ổn định của nhà đầu tư.

Hiện tại, chỉ số đã cắt lên đường Middle của Bollinger Bands trong bối cảnh chỉ báo MACD tiếp tục thu hẹp khoảng cách với đường Signal. Nếu chỉ báo xuất hiện tín hiệu mua trở lại trong các phiên tới thì triển vọng phục hồi sẽ được củng cố thêm.

Hình 3- Chỉ số VN30 cơ sở theo ngày



Nguồn: Fireant, BT Research

## DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HỢTTL NGÀY 25/09/2025

Các hợp đồng tương lai đồng loạt tăng điểm trong phiên giao dịch ngày 25/09/2025. Cụ thể, 4111FA000 (FA000) tăng 0.02%, đạt 1,849.4 điểm; 4111FB000 (FB000) tăng 0.29%, đạt 1,847.3 điểm; hợp đồng VN30F2512 (F2512) tăng 0.04%, đạt 1,847.8 điểm; hợp đồng 4111G3000 (G3000) tăng 0.2%, đạt 1,824.6 điểm. Chỉ số cơ sở VN30-Index kết phiên ở mức 1,858.67 điểm.

Trong phiên giao dịch ngày 25/09/2025, hợp đồng 4111FA000 diễn biến giằng co quanh mốc tham chiếu kéo dài trong suốt phiên sáng. Sang phiên chiều, trạng thái đi ngang vẫn tiếp diễn nhưng phe Long dần chiếm ưu thế hơn khiến cho FA000 trụ vững trên mốc 1,849 điểm qua đó đóng cửa tăng nhẹ không đáng kể.

## NHẬN ĐỊNH GIAO DỊCH HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

Quán tính tăng điểm vẫn tiếp diễn nhưng lực đẩy đã suy yếu, giao dịch giằng co quanh vùng 1.850 điểm trong suốt phiên, chốt phiên tăng nhẹ 0,4 điểm lên 1.849,4 điểm. Cơ hội tìm kiếm lợi nhuận thấp khiến thanh khoản giảm về dưới trung bình 20 phiên

Khối ngoại giảm 632 vị thế LONG. Tự doanh giảm 335 vị thế SHORT.

Theo thống kê, Tự doanh nắm 11,293 hợp đồng SHORT (giá vốn: 1,841.4); Lãi/Lỗ lũy kế: +41.7 tỷ; Giá hòa vốn: 1,886.3. Khối ngoại nắm 6,779 hợp đồng LONG (giá vốn: 1,835.8); Lãi/Lỗ lũy kế: -39.7 tỷ; Giá hòa vốn: 1,908.0

- Vị thế **LONG** khuyến nghị tham gia khi test về 1,834.x kèm điều kiện RSI phân kỳ dương; STL thủng đáy hoặc dưới 2 điểm.
- Vị thế **SHORT** khuyến nghị tham gia khi hồi lên vùng 1,859.x với điều kiện RSI phân kỳ âm; STL khi vượt mức 2 điểm.

(Lưu ý stoploss chỉ tính thời điểm giá đóng nến và tùy vị thế để có chiến lược phù hợp).

Mã hợp đồng	Giá đóng cửa	+/-	KLGD	Ngày đáo hạn	OI
4111FA000	1,849.4	+0.4	230,991	16/10/2025	39,487
4111FB000	1,847.3	+5.3	623	20/11/2025	590
VN30F2512	1,847.8	+0.8	473	18/12/2025	1,447
4111G3000	1,824.6	+3.7	70	19/03/2026	272

Nguồn: BT Research

Kháng cự xa	1,875 – 1,89x
Kháng cự gần	1,852 – 1,859
Hỗ trợ gần	1,848 – 1,846
Hỗ trợ xa	1,834 – 1,800

Spread HĐTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-
VN30F1M - VN30	-9.27	-4.48	-4.79
VN30F2M - VN30	-11.37	-11.48	0.11
VN30F2M - VN30F1M	-2.1	-7	4.90
VN30F1Q - VN30F1M	-1.6	-2	0.40
VN30F1Q - VN30F2M	0.5	5	-4.50
VN30F2Q - VN30F1M	-24.8	-28.1	3.30
VN30F2Q - VN30F2M	-22.7	-21.1	-1.60
VN30F2Q - VN30F1Q	-23.2	-26.1	2.90

Vị thế	Điểm vào	Chốt lời	Cắt lỗ
<b>LONG</b>	1834.x, RSI+	1859 / 1875 / 189x	< 2 điểm
<b>SHORT</b>	1859, RSI-	1834 / 1822 / 17xx	> 2 điểm

## CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

• Chiến lược giao dịch trong phiên: NĐT thận trọng tham gia với tỷ trọng vừa phải do diễn biến chỉ số thời gian gần đây tương đối biến động.

- Vị thế **Long** khuyến nghị tham gia khi test về 1,834.x kèm điều kiện RSI phân kỳ dương; STL thủng đáy hoặc dưới 2 điểm.
- Vị thế **Short** khuyến nghị tham gia khi hồi lên vùng 1,859.x với điều kiện RSI phân kỳ âm; STL khi vượt mức 2 điểm.

• Chiến lược giao dịch qua đêm: Không khuyến nghị giữ vị thế quan đêm, quan sát chờ điểm vào phù hợp.

\* Lưu ý: Trường hợp giá mở cửa tạo gap lớn cần chú ý quan sát, tránh fomo đặt lệnh và phòng ngừa rủi ro. Kết hợp theo dõi tình hình diễn biến thị trường chứng khoán cơ sở.

Hình 4- Chỉ số VN30F1M theo khung ngày



Nguồn: Fireant, BT Research

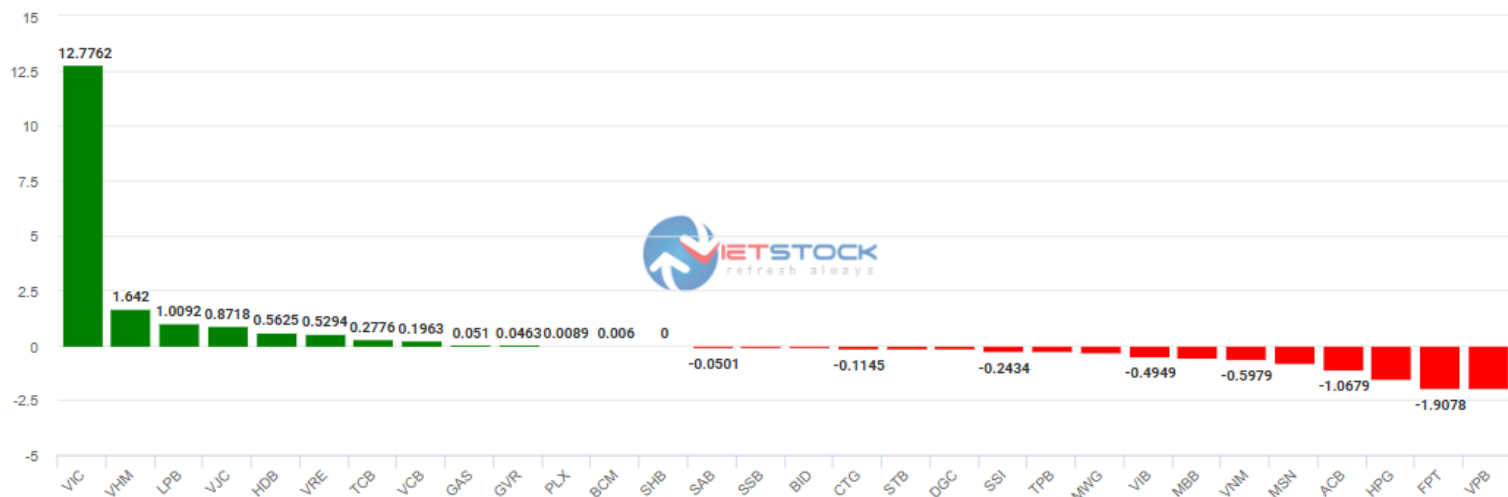
Hình 5- Chỉ số VN30F1M theo khung 30 phút



Nguồn: Fireant, BT Research

## Hình 6- Cổ phiếu ảnh hưởng trong VN30-Index

Top cổ phiếu đóng góp tăng: **17.9772** Top cổ phiếu đóng góp giảm: **-10.2352**



Nguồn: Vietstock

Chỉ số VN30-Index đóng cửa tăng 0.28% với 12 mã tăng và 17 mã giảm. Trong đó, 03 mã ảnh hưởng tích cực đến chỉ số nhiều nhất là VIC, VHM, LPB. Ngược lại, VPB, FPT, HPG gây áp lực lên chỉ số.

## Danh sách cổ phiếu nhóm VN30

Mã CK	Phân ngành	Giá	Thay đổi	KLCPLH	Vốn hóa	Tỷ trọng (%)	Ảnh hưởng (%)	Điểm ảnh hưởng
VIC	Bất động sản	158,000	6.04%	3,823,661,561	147,337,303,876,475	11.41	0.69	12.78
VHM	Bất động sản	99,500	1.53%	4,107,412,004	74,753,029,600,338	5.79	0.09	1.64
LPB	Ngân hàng	47,950	1.05%	2,987,282,100	66,950,458,587,243	5.19	0.05	1.01
VJC	Du lịch và Giải trí	135,900	1.65%	541,611,334	36,802,490,145,300	2.85	0.05	0.87
HDB	Ngân hàng	31,000	0.98%	3,495,060,732	39,979,999,713,348	3.10	0.03	0.56
VRE	Bất động sản	29,400	1.38%	2,272,318,410	26,722,464,501,600	2.07	0.03	0.53
TCB	Ngân hàng	38,900	0.26%	7,064,851,739	74,367,031,454,305	5.76	0.02	0.28
VCB	Ngân hàng	63,000	0.48%	8,355,675,094	28,489,175,573,499	2.21	0.01	0.2
GAS	Điện, nước, xăng dầu khí đốt	61,900	0.49%	2,342,672,919	7,250,572,684,305	0.56	0	0.05
GVR	Hóa chất	28,800	0.70%	4,000,000,000	4,608,000,000,000	0.36	0	0.05
PLX	Dầu khí	35,050	0.14%	1,270,592,235	4,453,425,783,675	0.34	0	0.01
BCM	Bất động sản	67,400	0.15%	1,035,000,000	2,790,360,000,000	0.22	0	0.01
SHB	Ngân hàng	17,350	0.00%	4,065,250,816	24,291,255,810,877	1.88	0	0
SAB	Thực phẩm và đồ uống	45,850	(-0.54%)	1,282,562,372	6,468,603,323,182	0.50	0	-0.05
SSB	Ngân hàng	19,450	(-0.26%)	2,845,000,000	14,973,718,650,000	1.16	0	-0.06
BID	Ngân hàng	40,900	(-0.73%)	7,021,361,917	5,651,578,463,336	0.44	0	-0.06
CTG	Ngân hàng	50,300	(-0.4%)	5,369,991,748	19,934,161,167,421	1.54	-0.01	-0.11
STB	Ngân hàng	56,900	(-0.18%)	1,885,215,716	50,137,425,079,963	3.88	-0.01	-0.13
DGC	Hóa chất	96,500	(-0.52%)	379,778,413	21,989,170,112,700	1.70	-0.01	-0.16
SSI	Dịch vụ tài chính	39,000	(-0.64%)	1,971,872,450	26,485,401,999,420	2.05	-0.01	-0.24
TPB	Ngân hàng	19,400	(-1.27%)	2,641,956,196	13,869,318,924,769	1.07	-0.01	-0.25
MWG	Bán lẻ	79,000	(-0.25%)	1,478,609,048	87,607,586,094,000	6.79	-0.02	-0.31
VIB	Ngân hàng	20,100	(-1.95%)	2,979,127,815	17,676,714,472,859	1.37	-0.03	-0.49
MBB	Ngân hàng	26,550	(-0.93%)	6,102,272,659	39,855,773,417,727	3.09	-0.03	-0.53
VNM	Thực phẩm và đồ uống	61,500	(-0.81%)	2,089,955,445	51,412,903,947,000	3.98	-0.03	-0.6
MSN	Thực phẩm và đồ uống	82,200	(-0.84%)	1,438,351,617	65,027,876,604,570	5.04	-0.04	-0.78
ACB	Ngân hàng	25,650	(-1.35%)	5,136,656,599	55,100,042,105,851	4.27	-0.06	-1.07
HPG	Tài nguyên cơ bản	28,800	(-0.86%)	7,675,500,240	121,579,923,801,600	9.42	-0.08	-1.5
FPT	Công nghệ thông tin	98,000	(-1.51%)	1,481,330,122	88,005,170,762,766	6.82	-0.1	-1.91
VPB	Ngân hàng	30,950	(-2.06%)	7,933,923,601	66,447,165,533,027	5.15	-0.11	-1.97

## CAM KẾT PHÂN TÍCH

---

Chuyên viên phân tích trong báo cáo này cam kết rằng quan điểm thể hiện trong báo cáo phân tích này phản ánh chính xác quan điểm cá nhân đối với chứng khoán và/hoặc tổ chức phát hành và chuyên viên phân tích đã/ đang/sẽ được miễn trách nhiệm bồi thường trực tiếp hoặc gián tiếp liên quan đến khuyến nghị cụ thể hoặc quan điểm trong báo cáo phân tích này.

## TUYÊN BỐ MIỄN TRỪ

---

Các thông tin, tuyên bố, dự báo và dự đoán trong báo cáo này, bao gồm cả các ý kiến đã thể hiện, được dựa trên các nguồn thông tin mà BT Research cho là đáng tin cậy, tuy nhiên chúng tôi không đảm bảo sự chính xác và đầy đủ của các thông tin này. Báo cáo không có bất kỳ thông tin nhạy cảm về giá chưa công bố nào. Các ý kiến thể hiện trong báo cáo này được đưa ra sau khi đã được xem xét kỹ càng và cẩn thận và dựa trên thông tin tốt nhất chúng tôi được biết, và theo ý kiến cá nhân của chúng tôi là hợp lý trong các trường hợp tại thời điểm đưa ra báo cáo. Các ý kiến thể hiện trong báo cáo này có thể thay đổi bất kỳ lúc nào mà không cần thông báo.

Báo cáo này không và không nên được giải thích như một lời đề nghị hay lời kéo để đề nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán nào. BT Research và/hoặc các chuyên viên, giám đốc, nhân viên có thể có vị thế hoặc có thể ảnh hưởng đến giao dịch chứng khoán của các công ty được đề cập trong báo cáo này và có thể cung cấp dịch vụ hoặc tìm kiếm để cung cấp dịch vụ ngân hàng đầu tư cho các công ty đó.

Tài liệu này chỉ được lưu hành nội bộ và không được công bố công khai trên báo chí hay bất kỳ phương tiện nào khác. BT Research không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ thiệt hại trực tiếp hay thiệt hại do hậu quả phát sinh từ việc sử dụng báo cáo này hay nội dung báo cáo này. Việc sử dụng bất kỳ thông tin, tuyên bố, dự báo, và dự đoán nào trong báo cáo này sẽ do người dùng tự quyết định và tự chịu rủi ro.

## THÔNG TIN LIÊN HỆ

---

### Trung tâm phân tích và đầu tư

---

#### Lâm Tuyết Nhi

Trưởng phòng phân tích và đầu tư  
nhi.lam@bt-group.vn

#### Phân tích viên

---

#### Nguyễn Thị Thuỳ Trang

Chuyên viên phân tích  
trang.nguyenthuy@bt-group.vn

#### Nguyễn Thị Tú

Chuyên viên phân tích  
tu.nguyen@bt-group.vn

#### Trần Thị Thoại Ngân

Chuyên viên phân tích  
ngan.tran@bt-group.vn

#### Nguyễn Viết Hoàng Chương

Chuyên viên phân tích  
chuong.nguyen@bt-group.vn